TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2024/QĐST-HNGĐ	*Chư S, ngày 22 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85 và Điều 86 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 93/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Quang Q, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn x, xã Ia H, huyện Chư S, tỉnh Gia L

2. Chị Tống Thị T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn x, xã Ia H, huyện Chư S, tỉnh Gia L

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Sau thời gian tìm hiểu, được sự đồng ý của hai bên gia đình thì anh Lê Quang Q và chị Tống Thị T tự nguyện đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Ia H, huyện Chư S, tỉnh Gia L vào ngày 14/5/2013. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Dù đã rất nhiều lần tìm cách hàn gắn nhưng vẫn không có kết quả, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, nguyên nhân chính là bất đồng về quan điểm sống lẫn tính cách. Vợ chồng không còn ai quan tâm đến ai nữa. Xác định tình cảm không còn mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài. Anh Lê Quang Q và chị Tống Thị T cùng làm đơn yêu cầu Toà án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Lê Quang Q và chị Tống Thị T có 02 con chung là Lê Ngọc Bảo H, sinh ngày 02/11/2012 và Lê Ngọc Bảo T, sinh ngày 28/01/2021. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận cả hai con chung cho chị Tống Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Quang Q và chị Tống Thị T không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4]. Về chia tài sản chung và vay nợ: Anh Lê Quang Q và chị Tống Thị T không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị Tống Thị T tự nguyện chịu lệ phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng).*

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Quang Q và chị Tống Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Quang Q và chị Tống Thị T có 02 con chung là Lê Ngọc Bảo H, sinh ngày 02/11/2012 và Lê Ngọc Bảo T, sinh ngày 28/01/2021. Các đương sự thống nhất thỏa thuận và phù hợp với nguyện vọng của con chung, giao cháu Lê Ngọc Bảo H và Lê Ngọc Bảo T cho chị Tống Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không

2. Về lệ phí Toà án: Chị Tống Thị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí Tòa án là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng),* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0005074 ngày 02/7/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chư S, tỉnh Gia Lai. Chị Tống Thị T đã nộp đủ tiền lệ phí Tòa án.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Gia L;
- VKSND huyện Chư S
- Chi cục THADS huyện Chư S;
- Các đương sự;
- UBND xã Ia H, H. Chư Sê T. Gia Li (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Trần Nam Trung